TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2020/HSST
Ngày 11 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quản Hữu Chiến.

Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Thành, ông Lừ Văn Tuyên, bà Lò Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đà Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày từ ngày 08 đến ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2020/TLST - HS ngày 09 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 07 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Sồng Bả P; sinh năm 1990 tại huyện S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản H, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Mông; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: không; con ông Sồng A S (đã chết) và bà Vừ Thị X; có vợ là Hờ Thị V và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020 đến nay, có mặt.

2. Hờ A D; sinh năm 1992 tại huyện S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản N, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Mông; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: không; con ông Hờ Nỏ Ch và bà Hờ Thị C; có vợ là Giàng Thị G và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Giàng Thị G, sinh năm 1993, nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La, có mặt.

- Chị Hờ Thị V, sinh năm 1992, nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Sồng Bả P: Bà Trần Bích Liên - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hờ A D: Ông Đèo Văn Hải - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 31/01/2020, Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu Vực bản Co Tra, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Sồng Bả P đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Tổ công tác lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ của P: 20 túi nilon bên trong chứa các viên nén màu hồng, 01 gói nilon bên trong chứa bột nén màu trắng *(P khai nhận là hồng phiến và Heroine trên đường chuyển đến cầu Mường Hung, Sông Mã giao cho Hờ A D đem về nhà ở bản N, xã N, huyện S để bán kiếm lời)* và tạm giữ của P 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA có BKS 26C1-151.94, 02 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO.

Mở rộng điều tra, cùng ngày (31/01/2020) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hờ A D trú tại Bản N, xã N, huyện S, tạm giữ 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG); 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA có BKS 26B2-166.05.

Ngày 02/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định:

- 20 túi ni lon bên trong chứa 3.898 viên nén màu hồng có khối lượng 351,71 gam, trích trong mỗi túi lấy 10 viên màu hồng có khối lượng 20 gam làm mẫu trưng câu giám định ký hiệu từ P1 đến P20;

- 01 gói bột nén màu trắng có khối lượng 26,15 gam, trích lấy 0,1 gam làm mẫu trưng cầu giám định ký hiệu P21.

Kết luận giám định số 297 ngày 07/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu từ P1 đến P20 đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 20 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu P21 là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 351,71 gam Methamphetamine và 26,15 gam Heroine.

Quá trình điều tra các bị cáo Sồng Bả P và Hờ A D khai nhận: Ngày 27/01/2020 Sồng Bả P đến nhà Hờ A D (anh họ vợ P) ở Bản N, xã N, huyện S đòi số tiền 14.200.000 đồng D nợ trước đó nhưng D chưa có tiền trả, P rủ D cùng tìm mua ma túy về bán kiếm lời, D đồng ý. Khoảng 13 giờ ngày 30/01/2020, P gọi điện bảo D đến nhà P để thống nhất việc tìm mua ma túy về bán, đến khoảng 17 giờ cùng ngày D đến nhà gặp P, hai người thống nhất P sẽ đi tìm mua ma túy về cho D mang về bản N, N tìm mối bán, số tiền lãi bán ma túy sẽ chia nhau.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/01/2020, P bảo D ở nhà chờ P đi tìm mua ma túy. P đi bộ đến khu Vực biên giới Việt Nam - Lào thuộc khu Vực Bản H, xã M, huyện S thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (Lào) không quen biết, qua trao đổi P được người đàn ông đồng ý bán nợ cho P 20 túi hồng phiến và một gói Heroine với tổng số tiền là 24.000.000 đồng và hẹn 10 ngày sau mang tiền đến tại địa điểm hai bên giao dịch trả cho người đàn ông, P đồng ý. Người đàn ông lấy từ trong túi đeo trên người ra một núi ni lon đựng 20 túi hồng phiến và một gói Heroine đưa cho P, P cất giấu vào túi áo đang mặc rồi đi về nhà. Khi về đến nhà P nói với D đã mua nợ được 20 túi hồng phiến và một gói Heroine với giá 24.000.000 đồng, bảo D mang về bản Nà Sèo tìm người mua để bán với giá 1.500.000 đồng/1 túi hồng phiến, gói Heroine bán giá 10.000.000 đồng, sau khi bán ma túy trừ tiền gốc mua ma túy, số tiền lãi P, D chia nhau. Khoảng 20 giờ cùng ngày P bảo D đi xe máy trước xem đường nếu có lực lượng chức năng làm việc thì gọi điện thông báo cho P biết, còn P sẽ điều khiển xe máy mang ma túy đi sau và sẽ giao ma túy cho D ở khu Vực cầu Mường Hung. Khi P đang trên đường đi đến khu Vực bản Co Tra, xa Mường Hung, huyện Sông Mã thì bị tổ công tác kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ ma túy; đến 23 giờ 30 phút ngày 31/01/2020 Hờ A D bị Cơ quan Cánh sát Điều tra Công an huyện Sông mã bắt giữ.

Về nguồn gốc 3.898 viên Methamphetamine có khối lượng 351,71 gam và 26,15 gam Heroine thu giữ trong vụ án. Sồng Bả P khai mua của người đàn ông dân tộc Mông (Lào) không biết tên, địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xác minh.

Tại bản cáo trạng số 75/VKS-P1 ngày 07/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với các bị cáo Sồng Bả P, Hờ A D về tội mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và Điều luật áp dụng đối với các bị cáo như cáo trạng đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Sồng Bả P, Hờ A D phạm tội mua bán trái phép chất ma túy;

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sồng Bả P tù chung thân; Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điều 58 Bộ

luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hờ A D 20 (Hai mươi) năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật; Buộc các bị cáo Sồng Bả P, Hờ A D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của luật sư Trần Bích Liên bào chữa cho bị cáo Sồng Bả P: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi bị bắt đã khai ra hành vi phạm tội của Hờ A D; bị cáo là dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt 20 (Hai mươi) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Quan điểm của luật sư Đèo Văn Hải bào chữa cho bị cáo Hờ A D: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm cùng bị cáo Sồng Bả P; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 58 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Giàng Thị G đề nghị xin lại chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS mang BKS: 26B2 - 166.05 là tài sản chung của vợ chồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hờ Thị V có đơn đề nghị xin lại chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe JUPITER GP mang BKS: 26C1 - 151.94 là tài sản chung của vợ chồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an huyện Sông Mã, Công an tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo và trách nhiệm hình sự

Tại phiên tòa bị cáo Sồng Bả P và Hờ A D khai nhận toàn bộ hành vi. Lời khai nhận của các bị cáo về thời gian, địa điểm và diễn biến hành vi thống nhất, phù hợp với nhau; phù hợp với các chứng cứ khác như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 40 phút ngày 31 tháng 01 năm 2020, tại bản Co Tra, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La do Tổ công tác Công an huyện Sông Mã lập ghi lại sự việc: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 31/1/2020 Tổ công tác Công an huyện Sông Mã đã kiểm tra phát hiện bắt quả tang Sồng Bả P đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy và vật chứng thu giữ;

- Kết luận giám định số 297 ngày 07/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ được của Sồng Bả P là 351,71 gam Methamphetamine và 26,15 gam Heroine.

Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 31/01/2020, tại nhà ở của Sồng Bả P địa chỉ Bản H, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La - Sồng Bả P và Hờ A D trao đổi, thống nhất việc mua ma túy về bán kiếm lời. Sau đó, P đi bộ đến khu Vực biên giới Việt Nam - Lào thuộc khu Vực Bản H, xã M, huyện S mua nợ của người đàn ông dân tộc Mông (Lào) không quen biết 20 túi hồng phiến và một gói Heroine với tổng số tiền là 24.000.000 đồng. Khoảng 20 giờ cùng ngày P bảo D đi xe máy trước xem đường nếu có lực lượng chức năng làm việc thì gọi điện thông báo cho P biết, còn P sẽ điều khiển xe máy mang ma túy đi sau và sẽ giao ma túy cho D ở khu Vực cầu Mường Hung để D mang về nhà ở Bản N, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La tìm mối bán kiếm lời; trên đường đi đến khu Vực bản Co Tra, xa Mường Hung, huyện Sông Mã thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ ma túy. Như vậy, bị cáo Sồng Bả P và Hờ A D cùng nhau mua 351,71 gam Methamphetamine và 26,15 gam Heroine mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, có tình tiết định khung "*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*" quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt 20 năm tù, tù chung thân hoặc tử hình.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Sồng Bả P, Hờ A D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật có phần còn hạn chế nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình

sự. Đối với bị cáo Sồng Bả P sau khi bị bắt quả tang đã khai ra đồng phạm Hờ A D nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ *"Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án"*, quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt thỏa đáng, nghiêm khắc tương xứng với tính chất, vai trò của mỗi bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Sồng Bả P là người đề xuất, chủ động đi tìm mua ma túy, trực tiếp thực hiện hành vi mua và vận chuyển ma túy đem cho Hờ A D đi bán. Đồng thời, bị cáo có nhân thân không tốt năm 2017 đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị nghiện ma túy nay vì hám lời bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt (20 năm tù) là không có căn cứ; xét thấy đề nghị của kiểm sát viên về mức hình phạt tù chung thân đối với bị cáo là có căn cứ sát đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đối với bị cáo Hờ A D, do có quan hệ là anh họ vợ của bị cáo Sồng Bả P và vì ham lợi nên đã cùng tham gia mua bán trái phép chất ma túy với P. Xét thấy bị cáo là đồng phạm có vai trò người thực hành trong vụ án nên cũng cần có hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ tham gia phạm tội của bị cáo, theo quy định tại điều 58 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, xét hoàn cảnh của các bị cáo không có tiền, tài sản giá trị, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về người liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc 3.898 viên Methamphetamine có khối lượng 351,71 gam và 26,15 Heroine thu giữ trong vụ án. Sồng Bả P khai nhận mua nợ của một người đàn ông dân tộc Mông Lào tại khu Vực biên giới giáp với nước CHDCND Lào thuộc Bản H, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó. Ngoài lời khai của bị cáo không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác để tiếp tục điều tra làm rõ. Buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ khối lượng ma túy thu giữ trong vụ án.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 331,71 gam Methamphetamine và 26,05 gam Heroine còn lại sau khi đã trích mẫu giám định, xét thấy là loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch

thu tiêu hủy cùng với các vỏ gói niêm phong ban đầu không còn giá trị sử dụng.

- Kết quả xác minh: Xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe JUPITER GP, mang BKS: 26C1-151.94 thu giữ của bị cáo Sồng Bả P. Theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Phòng CSGT Công an tỉnh Sơn La thì: Đăng ký xe lần đầu ngày 25/02/2020; Biển số 26C1-215.30; Chủ xe đứng tên Sộng A Tỉnh; địa chỉ bản Huổi Hin, Mường Hung, Sông Mã, Sơn La. Do thời điểm ngày 31/01/2020 chưa có biển số nên bị cáo P đã lấy BKS: 26C1-151.94 là của xe khác gắn vào xe sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Tại phiên tòa Sộng A Tỉnh (em trai của bị cáo P) xác nhận chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng Sồng Bả P vợ là chị Hờ Thị V, anh Tỉnh chỉ đứng tên đăng ký, nay anh đồng ý với đề nghị của bị cáo P và chị V đề nghị trả chiếc xe trên cho chị Hờ Thị V.

- Đối với xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, BKS: 26B2 - 166.05 thu giữ của bị cáo Hờ A D là tài sản chung của bị cáo Hờ A D và vợ là chị Giàng Thị G.

Xét thấy: Việc bị cáo P, bị cáo D sử dụng xe làm phương tiện phạm tội thì vợ các bị cáo không biết; gia đình các bị cáo là người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, chiếc xe là phương tiện duy nhất của gia đình nên chấp nhận đề nghị của chị Giàng Thị G và chị Hờ Thị V - trả cho chị G chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu YAMAHA; loại xe SIRIUS, xe có biển kiểm soát 26B2-166.05; Trả lại cho chị V chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu YAMAHA; loại xe JUFITER GP, mang biển kiểm soát 26C1-151.94.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu xanh, đen thu giữ của Sồng Bả P; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen thu giữ của Hờ A D. Xét thấy bị cáo đã sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, không khởi động được nguồn thu giữ của Sồng Bả P; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG DUOS, vỏ màu gold thu giữ của Hờ A D. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là tài sản hợp pháp của các bị cáo không liên quan đến vụ án cần trả lại cho các bị cáo.

[8] Về án phí: Các bị cáo Sồng Bả P, Hờ A D là người dân tộc thiểu số cư trú tại xã, bản có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên thuộc diện được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Sồng Bả P.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều

58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hờ A D.

1. Tuyên bố các bị cáo Sồng Bả P, Hờ A D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Sồng Bả P tù chung thân; thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 31/01/2020).

- Xử phạt bị cáo Hờ A D 20 (Hai mươi) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 31/01/2020).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo Sồng Bả P và Hờ A D.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 331,71 gam Methamphetamine và 26,05 gam Heroine cùng 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, 20 vỏ túi nilon màu xanh và 01 mảnh giấy nilon màu trắng, tất cả được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì do dịch vụ chuyển phát nhanh Bưu điện phát phát hành, còn nguyên niêm phong; một mặt phong bì có ghi dòng chữ: "Vật chứng lưu kho vụ: Sồng Bả P, sinh năm 1990, nơi cư trú: bản Huổi Hin, Mường Hung, Sông Mã, Sơn La. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, model: TA- 1034, có 02 imei và 04 số cuối; Imei 1: 8311; Imei 2: 8310, kèm 01 sim trong điện thoại, điện thoại đã qua sử dụng. (Hai bên giao nhận không kiểm tra máy móc thiết bị bên trong của điện thoại). Thu giữ của Hờ A D.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, có 02 imei: số Imei 1: 863481047925415; số Imei 2: 863481047925407, kèm 02 sim trong điện thoại, điện thoại đã qua sử dụng. (Hai bên giao nhận không kiểm tra máy móc thiết bị bên trong của điện thoại). Thu giữ của Sồng Bả P.

- Trả lại cho bị cáo Sồng Bả P: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, điện thoại bị hỏng không khởi động được nguồn.

- Trả lại cho bị cáo Hờ A D: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, model: TA- 1034, có 02 imei và 04 số cuối; Imei 1: 8311; Imei 2: 8310, kèm 01 sim trong điện thoại, điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Giàng Thị G: 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu YAMAHA; loại xe SIRIUS màu đen - xám - vàng, xe có biển kiểm soát 26B2-166.05; xe có số khung: RLCUE1710GY105657; số máy: E3T6E157602, xe có 01 gương chiếu hậu, kèm 01 chìa khóa, xe đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Hờ Thị V: 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu

YAMAHA; loại xe JUFITER GP màu sơn xanh - đen, mang biển kiểm soát 26C1-151.94; xe có số khung: RLCUE1340KY095394; số máy: E3S1E133051, xe có 02 gương chiếu hậu, kèm 01 chìa khóa, xe đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/06/2020 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành dân sự tỉnh Sơn la)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Sồng Bả P, Hờ A D.

5. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Giàng Thị G được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 11 tháng 9 năm 2020).

Chị Hờ Thị V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; NLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Quản Hữu Chiến